



BỘ CÔNG THƯƠNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/2026/TT-BCT

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2026

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2025/TT-BCT
ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương
hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn
về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương**

Căn cứ Nghị định số 351/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP của Chính phủ về xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về khu công nghiệp, địa chất, khoáng sản;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2025/TT-BCT

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau:

"1. Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công thương, bao gồm các ngành và lĩnh vực: điện, than, địa chất, khoáng sản, dầu khí, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, công nghiệp cơ khí, công nghiệp luyện kim, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp môi trường, công nghiệp công nghệ cao



(không bao gồm công nghiệp công nghệ số); khuyến công, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; thương mại trong nước; xuất nhập khẩu, thương mại biên giới; dịch vụ logistics; phát triển thị trường ngoài nước; quản lý thị trường; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; phòng vệ thương mại; các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 như sau:

“1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 4 như sau:

“c) Về công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm y khoản 2 Điều 4 như sau:

“y) Về địa chất và khoáng sản.”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công thương ở địa phương (đối với những lĩnh vực khác thuộc Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị do Bộ quản lý ngành tương ứng hướng dẫn) theo quy định của pháp luật hoặc theo phân cấp, ủy quyền, phân định thẩm quyền của cơ quan có thẩm quyền.”.

6. Bổ sung khoản 20 vào sau khoản 19 Điều 6 như sau:

“20. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện quản lý nhà nước về địa chất và khoáng sản theo quy định pháp luật.”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2026.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho đến khi có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai việc thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Công Thương, các tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo về Bộ Công Thương để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Công Thương, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Bộ Công Thương: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Website Chính phủ; Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, TCCB(05).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Thanh Hoài

